



Họ và tên: Thứ ngày tháng năm

Lớp: 1A.....

PHIẾU BÀI TẬP TOÁN

Bài 1: Viết số:

Sáu mươi ba:

Hai mươi chín:

Bốn mươi lăm:

Bốn mươi tư:

Bảy mươi tám:

Chín mươi ba:

Năm mươi mốt:

Ba mươi tám:

Tám mươi hai:

Năm mươi bảy:

Bài 2: Viết số thích hợp vào ô trống.

50				54					
----	--	--	--	----	--	--	--	--	--

	83		85						
--	----	--	----	--	--	--	--	--	--

Bài 3: Chọn ý đúng.

Bảy mươi tám viết là 78 ☐

Bảy mươi tám viết là 708 ☐

Chín mươi mốt viết là 91 ☐

Chín mươi mốt viết là 901 ☐

Bài 4: Viết (theo mẫu).

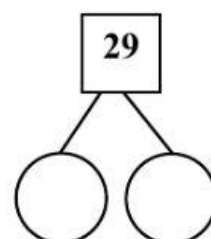
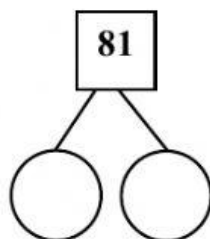
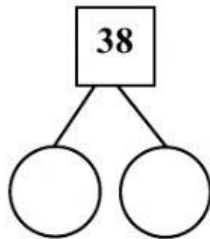
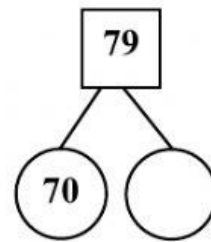
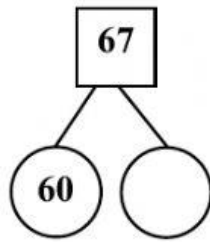
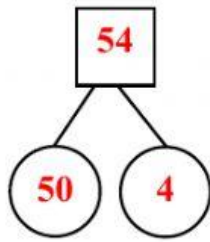
a) Số 34 gồm 3 chục và 4 đơn vị.

b) Số 61 gồm chục và đơn vị.

c) Số 73 gồm chục và đơn vị.

d) Số 49 gồm chục và đơn vị.

Bài 4: Viết số thích hợp vào ô trống (theo mẫu).



Bài 5:

a) Cho các số **3, 5**. Hãy viết các số có hai chữ số từ các số đã cho.

.....

b) Cho các số **0, 7, 5**. Hãy viết các số có hai chữ số từ các số đã cho.

.....